

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN NGỌC HIỂN
TỈNH CÀ MAU**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 102/2018/HNGĐ-ST
Ngày: 18-10-2018
Về việc “Tranh chấp ly hôn,
nuôi con”

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN NGỌC HIỂN, TỈNH CÀ MAU

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Hồng Nghi.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Hồng Chí Tín;

Ông Dương Thanh Hải.

- Thư ký phiên tòa: Ông Huỳnh Văn Lợi, là Thư ký Tòa án nhân dân huyện Ngọc Hiển, tỉnh Cà Mau.

Ngày 18 tháng 10 năm 2018 tại Tòa án nhân dân huyện Ngọc Hiển xét xử sơ thẩm công khai vụ án hôn nhân và gia đình thụ lý số: 110/2018/TLST- HNGĐ ngày 11 tháng 5 năm 2018 về việc “*Tranh chấp ly hôn, nuôi con*” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 94/2018/QĐXXST- HNGĐ ngày 04 tháng 9 năm 2018 và Quyết định hoãn phiên tòa số 52/2018/QĐST-HNGĐ ngày 26 tháng 9 năm 2018 giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Chị Võ Thị H, sinh năm 1987 (có mặt);

Nơi cư trú: Ấp K, xã Đ, huyện N, tỉnh Cà Mau.

- Bị đơn: Anh Đào Thanh T (Đào Tuấn T), sinh năm 1979 (vắng mặt);

Nơi cư trú: Ấp K, xã Đ, huyện N, tỉnh Cà Mau.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

- Tại đơn khởi kiện và tại phiên tòa nguyên đơn chị Trần Thị Hiền trình bày:

Về hôn nhân: Chị và anh Đào Thanh T tự nguyện chung sống với nhau vào năm 2004, có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã Đ, huyện N, tỉnh Cà Mau. Trong quá trình chung sống anh T thường hay đi nhậu và đánh đập chị. Ngoài ra chồng chị còn có quan hệ bất chính với người phụ nữ khác, chị đã khuyên nhiều

lần nhưng anh T vẫn không thay đổi. Nay chị không còn tình cảm với anh T nên chị yêu cầu xin ly hôn.

Về con chung: Chị và anh Đào Thanh T có 02 người con chung tên Đào Thị N, sinh năm 2005 và Đào Ngọc Q, sinh năm 2010, hiện đang sống với anh T. Sau khi ly hôn con chung có nguyện vọng ở với ai thì người đó có trách nhiệm nuôi và không yêu cầu cấp dưỡng.

Về chia tài sản: Tự thỏa thuận không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về nợ chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Anh Đào Thanh T đã được Tòa án tổng đạt hợp lệ các văn bản tố tụng để tham gia phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải, tham gia phiên tòa nhưng anh T vắng mặt không lý do.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về tố tụng: Chị Võ Thị H khởi kiện yêu cầu ly hôn với anh Đào Thanh T nơi cư trú tại ấp K, xã Đ, huyện N, tỉnh Cà Mau nên vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Ngọc Hiển, tỉnh Cà Mau theo quy định tại khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật tố tụng Dân sự.

Anh Đào Thanh T đã được Tòa án triệu tập hợp lệ để tham gia phiên tòa sơ thẩm nhưng anh T vắng mặt không lý do. Do đó, Hội đồng xét xử căn cứ vào khoản 2 Điều 227 Bộ luật tố tụng dân sự xét xử vắng mặt anh Đào Thanh T.

[2] Về hôn nhân: Chị Võ Thị H và Đào Thanh T tự nguyện chung sống với nhau vào năm 2004, có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã Đ, huyện N, tỉnh Cà Mau nên hôn nhân của chị H và anh Đào Thanh T là hôn nhân hợp pháp được pháp luật thừa nhận. Chị Võ Thị H xác định trong quá trình chung sống anh T thường hay đi nhậu về đánh chị. Ngoài ra anh Đào Thanh T có quan hệ bất chính với người phụ nữ khác. Chị đã khuyên ngăn nhiều lần nhưng anh Đào Thanh T không sửa đổi. Nay chị H xét thấy không còn tình cảm với anh T và yêu cầu được ly hôn. Đối với anh Đào Thanh T Tòa án đã tổng đạt hợp lệ các văn bản tố tụng về việc chị Võ Thị H xin ly hôn nhưng anh Đào Thanh T không có ý kiến đối với yêu cầu xin ly hôn của chị H. Từ đó cho thấy tình cảm giữa chị Võ Thị H và anh Đào Thanh T đã mâu thuẫn trầm trọng, mục đích hôn nhân không đạt được trái với nguyên tắc của Luật hôn nhân và gia đình. Do đó, Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu của chị Võ Thị H về việc xin ly hôn với anh Đào Thanh T. Cho chị Võ Thị H được ly hôn với anh Đào Thanh T (Đào Tuấn T), chị Võ Thị H và anh T đăng ký

kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã Đ, huyện N, tỉnh Cà Mau theo giấy chứng nhận kết hôn số 92/2005 ngày 17/5/2005.

[3] Về con chung: Chị Võ Thị H và anh Đào Thanh T có 02 người con chung tên Đào Thị N, sinh năm 2005 và Đào Ngọc Q, sinh năm 2010 hiện đang ở cùng với anh Đào Thanh T. Người con chung tên Đào Ngọc Q có nguyện vọng được ở với anh Đào Thanh T nhưng anh Đào Thanh T không có ý kiến gì đối với nguyện vọng của người con chung nên giao người con chung tên Đào Ngọc Q cho anh Đào Thanh T trực tiếp nuôi dưỡng là phù hợp với nguyện vọng của người con chung. Đối với người con chung tên Đào Thị N, sinh năm 2005, anh Đào Thanh T không cung cấp địa chỉ của người con chung nên Tòa án không thể ghi nguyện vọng của cháu N là ở với chị H hay anh Đào Thanh T nên tiếp tục giao cháu Đào Thị N cho anh Đào Thanh T trực tiếp nuôi dưỡng là phù hợp. Chị H không trực nuôi con chung có quyền, nghĩa vụ thăm nom những người con chung không ai được cản trở chị H thực hiện quyền này.

[4] Về nghĩa vụ cấp dưỡng: Không yêu cầu không đặt ra xem xét.

[5] Về tài sản chung: Tự thỏa thuận nên không yêu cầu Tòa án giải quyết

[6] Về nợ chung: Không có yêu cầu nên Tòa không xem xét.

[7] Về án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm: Chị Võ Thị H phải chịu 300.000 đồng. Ngày 11/5/2018 chị H đã dự nộp 300.000 đồng theo biên lai thu tiền số 0014223 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Ngọc Hiển, tỉnh Cà Mau được chuyển thu.

Bản án sơ thẩm chị Võ Thị H có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Anh Đào Thanh T (Đào Tuấn T) có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 2 Điều 227 Bộ luật tố tụng Dân sự xét xử vắng mặt anh Đào Thanh T (Đào Tuấn T).

Căn cứ khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, khoản 4 Điều 147 Bộ luật tố tụng Dân sự.

Áp dụng Điều 53, Điều 56, Điều 57, Điều 58, Điều 81, Điều 82, Điều 83, Điều 84 Luật Hôn nhân và gia đình; điểm a khoản 5 Điều 27 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án.

- Về hôn nhân: Chấp nhận yêu cầu của chị Võ Thị H về việc xin ly hôn với anh Đào Thanh T (Đào Tuấn T).

Cho chị Võ Thị H được ly hôn với anh Đào Thanh T (Đào Tuấn T), chị H và anh T đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã Đ, huyện N, tỉnh Cà Mau theo giấy chứng nhận kết hôn số 92/2005 ngày 17/5/2005.

- Về con chung: Giao 02 người con chung tên Đào Thị N, sinh năm 2005 và Đào Ngọc Q, sinh năm 2010 cho cho anh Đào Thanh T (Đào Tuấn T) trực tiếp nuôi dưỡng. Chị H không trực nuôi con chung có quyền, nghĩa vụ thăm nom những người con chung không ai được cản trở chị H thực hiện quyền này.

- Án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm: Chị Võ Thị H phải chịu 300.000 đồng. Ngày 11/5/2018 chị H đã dự nộp 300.000 đồng theo biên lai thu tiền số 0014223 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Ngọc Hiển, tỉnh Cà Mau được chuyển thu.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Bản án sơ thẩm chị Võ Thị H có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Anh Đào Thanh T (Đào Tuấn T) có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định pháp luật.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- TAND tỉnh Cà Mau;
- VKSND huyện Ngọc Hiển;
- Chi cục Thi hành án DS huyện Ngọc Hiển;
- UBND xã Đất Mũi, huyện Ngọc Hiển;
- Lưu hồ sơ, văn thư.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Hồng Nghi